

-:-
Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày 10/4 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Quân

2. Ông Lương Công Tuyển

*Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Phụng – Thư ký Toà án nhân dân
Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên toà: Bà Phạm Bích Hồng – Kiểm sát viên.*

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/HSST – QĐXX ngày 26/ 3 /2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc G**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: xx/x/xxxx, tại C - Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ C, khu MA, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Phụ xe khách; Trình độ học vấn: Lớp 11/12.

Họ tên bố: Phạm Văn C - Sinh năm 1952;

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1955;

Có vợ là: Hoàng Thị Mỹ D - Sinh năm xxxx - đã ly hôn năm xxxx; Có 01 con, sinh năm xxxx;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 18/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Chị Ngô Thanh H – sinh năm xxxx

Nơi cư trú: Tổ M, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Mạnh H – sinh năm xxxx

Nơi cư trú: Tổ M, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Anh T – sinh năm xxxx

Nơi cư trú: Tổ N, khu C, thị trấn M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/11/2017, tại Quốc lộ 18A thuộc khu vực tổ B, khu M, phường Q, thành phố C, do Phạm Ngọc G cho rằng xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx của chị Ngô Thanh H do anh Ngô Mạnh H là lái xe tranh giành khách với xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx do G là phụ xe. G đã nhặt một hòn đá kích thước khoảng (5x7)cm, ném vỡ kính chắn gió cửa sau xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx vỡ kính chắn gió cửa sau bên phải, kính vỡ rạn hoàn toàn dạng hạt ngô có nhiều mảnh vỡ rơi ra khỏi xe, viền cạnh đáy ô kính vỡ có dấu vết hằn kín do bị tác động ngoại lực còn mới theo chiều hướng từ ngoài vào trong.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 131 ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía sau có kích thước (65x60)cm của xe ô tô nhãn hiệu Transit biển số: 14B-xxx.xx có giá là 3.330.000 đồng.

Trước đó, do Tuấn là lái xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx cho rằng anh H điều khiển xe tranh giành khách với mình, nên T nói với G chặn xe ô tô của anh H lại để nói chuyện, nếu không nói chuyện được thì đánh cảnh cáo một hai cái để H sợ không tranh khách nữa, G đồng ý. Sau đó T điều khiển xe vượt lên và dừng lại, chặn trước đầu xe ô tô do anh H điều khiển. T và G xuống xe, G đi ra giữa đường ra hiệu cho H dừng xe, T đứng ở đầu xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx, cách chỗ G khoảng 6 đến 7 mét. Khi anh H dừng xe lại, G đi đến cửa xe ô tô phía ghế lái, yêu cầu anh H xuống xe nói chuyện thì anh H có thái độ không muốn nói chuyện và chửi G. Do bức xúc vì bị anh H chửi, G giật mở cửa xe ghế lái và dùng tay trái đâm một nhát vào mặt anh H gây thương tích.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 611 ngày 05/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Anh Ngô Mạnh H bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 10%. (Bút lục số 35)

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Phạm Ngọc G khai nhận: Bị cáo là phụ xe khách biển kiểm soát: 14B-xxx.xx do T là lái xe, Khoảng 20 giờ ngày 28/11/2017, khi xe đang lưu thông trên địa bàn thành phố Cẩm Phả đón khách đi Hà Nội, Tuấn cho rằng lái xe biển kiểm soát: 14B-xxx.xx (sau này bị cáo biết lái xe tên là H) tranh giành khách của mình nên đã bàn với bị cáo là chặn xe đó lại để nói chuyện, nếu không được thì đánh cảnh cáo vài cái để lái xe đó sợ, không tranh khách của xe T nữa. Sau đó T cho xe chạy vượt lên, khi xe T đi đến km6 phường Q, thành phố C, đoạn đèn xanh, đèn đỏ, T đỗ xe lại, bị cáo xuống xe đi ra giữa đường ra hiệu cho H dừng xe, bị cáo đi đến cửa xe ô tô phía ghế lái, yêu cầu anh H xuống xe nói chuyện thì anh H có thái độ không muốn nói chuyện và chửi bị cáo. Do bức xúc vì bị anh H chửi, bị cáo giật mở cửa xe ghế lái và dùng tay trái đâm một nhát vào mặt anh H gây thương tích. Sau khi bị đánh, anh H đóng cửa xe lại, đồng thời lái xe về phía H, lúc đó, bị cáo nhặt một hòn đá trên đường kích thước khoảng (5x7)cm, ném thẳng vào phía sau xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx do anh H đang điều khiển. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận kính chắn gió cửa sau xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx bị vỡ đúng là do bị cáo ném đá gây nên, thừa nhận đây là hành vi do bị cáo tự mình thực hiện, không có sự bàn bạc, trao đổi với lái xe T, thừa nhận đến thời điểm hiện nay, bị cáo vẫn chưa bồi thường gì cho người bị hại, thừa nhận bản cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xử án vắng mặt, anh Ngô Mạnh H khai phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Ngọc G về việc khoảng hơn 20 giờ ngày 28/11/2017, tại Quốc lộ 18A thuộc khu vực tổ B, khu M, phường Q, thành phố C, anh bị bị cáo đánh một nhát vào mặt gây thương tích, đồng thời ném đá làm vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô anh đang điều khiển, khi sự việc xảy ra, anh đã điều khiển xe chạy về thành phố H, gọi điện cho một số người quen và báo Công an giải quyết vụ việc, đến nay anh không có ý kiến gì thêm.

Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xử án vắng mặt, người bị hại chị Ngô Thanh H có lời khai khẳng định chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 14B-xxx.xx là tài sản của chị, do chị đứng tên đăng ký và giao cho em trai chị là Ngô Mạnh H quản lý, khai thác kinh doanh vận chuyển hành khách, đến nay, về phần hình phạt đối với bị cáo, chị yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, về bồi thường thiệt hại, chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền là 3.330.000đ (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Người làm chứng anh Trần Anh T có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc cùng bàn bạc với bị cáo nói chuyện và đánh cảnh cáo đối với lái xe ô tô biển kiểm soát: 14B-xxx.xx để lái xe này sợ, không tranh khách với xe của anh T. Anh khẳng định anh không bàn bạc gì với bị cáo về việc ném đá làm vỡ kính xe ô tô, việc đó là do bị cáo G tự làm anh không biết, sau khi sự việc xảy ra, anh đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ để anh H chữa bệnh, đến nay anh không có bất cứ ý kiến gì khác.

Tại bản cáo trạng số 34/CT - VKSCP ngày 09/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Phạm Ngọc G về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Ngọc G theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Phạm Ngọc G từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” thời hạn tù tính từ ngày bắt 18/01/2018.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Ngô Thanh H số tiền là 3.330.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc G không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Phạm Ngọc G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bị hại, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 28/11/2017, tại Quốc lộ 18A thuộc khu vực tổ B, khu M, phường Q, thành phố C, Phạm Ngọc G đã có hành vi nhặt một hòn đá kích thước khoảng (5x7)cm, ném vỡ kính chắn gió cửa sau xe ô tô biển số: 14B-xxx.xx của chị H, trị giá tài sản bị hư hỏng là 3.330.000 đồng (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

Bị cáo Phạm Ngọc G có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của công dân, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang cho người dân khi có nhu cầu đi lại, sử dụng dịch vụ vận tải hành khách, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Ngọc G về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được các quy định của pháp luật về quyền được bảo vệ đối với tài sản của người khác, nhưng ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường sức khỏe, tài sản của công dân dẫn đến phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc giải quyết vụ án, trước khi có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh H, không thực hiện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Theo kết luận định giá tài sản số 131 ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía sau có kích thước (65x60)cm của xe ô tô nhãn hiệu Transit

biển số: 14B-xxx.xx có giá là 3.330.000 đồng, đây là thiệt hại về tài sản, do bị cáo trực tiếp gây ra cho chị Ngô Thanh H, vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Hương số tiền là 3.330.000 đồng (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

[9] Về vật chứng vụ án: Vật chứng là một hòn đá kích thước khoảng (5x7)cm bị cáo dùng để ném vỡ kính sau xe ô tô nhãn hiệu Transit biển số: 14B-xxx.xx, cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được, xe ô tô nhãn hiệu Transit biển số: 14B-xxx.xx cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Ngô Thanh H, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Đối với hành vi gây thương tích cho anh Ngô Mạnh H của bị cáo, bị cáo và anh H đã thỏa thuận bồi thường, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: **Phạm Ngọc G** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Xử phạt: **Phạm Ngọc G** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18/01/2018.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Ngô Thanh H trú tại: Tổ M, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh số tiền là 3.330.000đ (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự

Bị cáo Phạm Ngọc G có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TP C;
- CQCSĐT, CQTHAHS Công an TP C;
- Chi cục THA dân sự TP.C;
- bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Hồng Ninh